

*

Số 27-CTr/HU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII)
về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao
chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, công tác củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên luôn được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần xây dựng Đảng, hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong sạch, vững mạnh. Tổ chức cơ sở đảng các cấp từng bước được củng cố, kiện toàn, sắp xếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chi bộ và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở được quan tâm thực hiện. Công tác phát triển đảng viên được quan tâm lãnh đạo thực hiện nhằm góp phần tạo nguồn cán bộ, đảng viên trẻ cho các tổ chức đảng; đồng thời, công tác quản lý, rà soát, sàng lọc, đánh giá chất lượng đảng viên được quan tâm thực hiện nhằm xây dựng đội ngũ đảng viên trong sạch, vững mạnh.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được đẩy mạnh. Phần lớn đội ngũ đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có ý thức rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tự phê bình và phê bình, tinh thần tiên phong, gương mẫu, xây dựng mối quan hệ mật thiết với nhân dân... Chất lượng đội ngũ đảng viên có chuyển biến tích cực, trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị ngày càng được nâng cao. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tinh thần tự phê bình và phê bình, chất lượng sinh hoạt, công tác đánh giá, xếp loại, kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật,... của nhiều cấp ủy, đảng bộ, chi bộ cơ sở được nâng lên, phát huy vai trò hạt nhân chính trị, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một vài tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế, ảnh hưởng đến vai trò lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Một số tổ chức cơ sở đảng chậm đổi mới phương thức lãnh đạo, thiếu tính chủ động, sáng tạo, còn trông chờ vào cấp trên; thực hiện chưa nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; chất lượng sinh hoạt đảng, tinh thần tự phê bình và phê bình còn nhiều hạn chế; chưa giải quyết hiệu quả những khó khăn, bức xúc của nhân dân ở cơ sở. Một số cấp ủy cơ sở chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu; chưa chủ động, kịp thời kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; còn để đảng viên vi phạm các nguyên tắc kỷ luật của Đảng, vi phạm pháp luật, làm giảm niềm tin, ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng khu vực ngoài nhà nước còn hạn chế, tỉ lệ tổ chức đảng, đảng viên thấp. Một số đảng viên thiếu bản lĩnh chính trị, đấu tranh tự phê bình và phê bình còn hạn chế; tinh thần trách nhiệm, ý chí phấn đấu giảm sút; chưa gương mẫu, vi phạm nguyên tắc, kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, kiểm tra, giám sát đảng viên của một số tổ chức cơ sở đảng còn buông lỏng, chưa nắm chắc tình hình tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của đảng viên. Một số tổ chức cơ sở đảng chưa thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên; chưa thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm chưa sát thực, còn tình trạng nể nang, hình thức. Công tác phát triển đảng viên ở một số nơi chưa thực sự chú trọng, còn chạy theo số lượng, chưa đảm bảo chất lượng; chưa quan tâm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng và rèn luyện, thử thách đối với quần chúng phấn đấu vào Đảng; từ đó, nhận thức, động cơ phấn đấu vào Đảng, chất lượng của một số đảng viên mới còn hạn chế...

Nguyên nhân: Nhận thức của một số cấp ủy, một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý về vai trò, vị trí, yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên chưa sâu sắc, toàn diện. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy hiệu quả không cao; chưa chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; chưa quan tâm rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

Để phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục hiệu quả những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung quán triệt, thống nhất nhận thức và triển khai thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, liên

tục; là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, đảng viên, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng phải gắn với xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy.

3. Tạo môi trường để đảng viên rèn luyện, phấn đấu, nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần tiên phong, gương mẫu, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng và lời thề của đảng viên khi vào Đảng; tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân. coi trọng chất lượng phát triển đảng viên; quan tâm phát triển đảng viên trong đoàn viên, hội viên ưu tú, quần chúng tiêu biểu. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng của đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy, đủ năng lực, uy tín lãnh đạo tổ chức cơ sở đảng thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025: (1) Hàng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. (2) Giai đoạn 2020 - 2025, phấn đấu tỉ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3% - 4% so với tổng số đảng viên.

Đến năm 2030: (1) Hàng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. (2) Giai đoạn 2025 - 2030, phấn đấu tỉ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% - 4% tổng số đảng viên.

IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

1.1. Củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ. Triển khai thực hiện thí điểm mô hình tổ chức cơ sở Đảng bốn tốt (hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; chất lượng sinh hoạt tốt; đoàn kết, kỷ luật tốt; cán bộ, đảng viên tốt); sơ, tổng kết rút kinh nghiệm và nhân rộng. Tiếp tục duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ quân sự, công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, phù hợp với quy định về tổ chức đảng trong quân đội, công an. Phấn đấu phát triển tổ chức

cơ sở đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đóng trên địa bàn huyện; tổng kết mô hình tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã,... tạo điều kiện cho đảng viên làm việc trong các loại hình này được sinh hoạt đảng ổn định.

1.2. Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định mới của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của một số mô hình tổ chức cơ sở đảng; trên cơ sở đó, xây dựng quy chế làm việc cụ thể để thực hiện, bảo đảm phù hợp với thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ mới (trong đó, chú trọng các tổ chức cơ sở đảng xã, thị trấn; đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học, hợp tác xã...). Triển khai thực hiện các hướng dẫn về xây dựng quy chế làm việc bảo đảm thống nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn ở cơ sở; quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở đối với những nơi thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã (khi có hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

1.3. Đổi mới nội dung, phương thức, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc, nâng cao năng lực của cấp ủy, bí thư cấp ủy ở cơ sở, bảo đảm vai trò hạt nhân và sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong Đảng.

- Nâng cao chất lượng cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp trên, phù hợp với thực tiễn, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh. Cấp ủy cấp trên trực tiếp phải nắm chắc tình hình, phân công cấp ủy viên phụ trách, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Lấy hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy viên được phân công phụ trách.

- Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, khắc phục tình trạng hình thức, chạy theo thành tích trong công tác đánh giá, xếp loại hàng năm. Tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia góp ý, giám sát hoạt động của chi bộ, cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở và đảng viên. Cấp ủy, bí thư cấp ủy phải chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, thông báo công khai theo quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo quy định của Ban Bí thư, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nội dung sinh hoạt chi bộ phải gắn với đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ

Chí Minh; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngay từ cơ sở.

- Thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đoàn kết nội bộ; nâng cao chất lượng, mở rộng dân chủ trong sinh hoạt đảng theo hướng thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời thông tin, phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thời sự trong và ngoài nước; lắng nghe và giải quyết tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đảng viên và nhân dân. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những tấm gương đảng viên tiêu biểu; đồng thời, phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Cấp ủy cấp trên tăng cường hướng dẫn những nội dung mới, cần thiết cho tổ chức cơ sở đảng và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sinh hoạt chi bộ. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề, hướng vào những vấn đề mới, cần quan tâm.

1.4. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, công tác quần chúng, kinh nghiệm thực tiễn, nhất là công tác dự báo, đánh giá tình hình, khả năng cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở, bí thư, phó bí thư chi bộ.

- Các cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải nêu cao trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng; gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng và chịu trách nhiệm khi tổ chức đảng nơi mình đang sinh hoạt yếu kém, xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

- Quan tâm quy hoạch, tạo nguồn cán bộ cơ sở, lựa chọn bí thư chi bộ từ đảng viên ưu tú, có phẩm chất, năng lực tốt, được đảng viên, quần chúng tin nhiệm. Đối với chi bộ ở ấp, khu phố, cần chú trọng lựa chọn đảng viên là cán bộ hưu trí, cựu chiến binh, cựu quân nhân, người làm công tác xã hội có uy tín, năng lực để làm bí thư chi bộ.

- Đề xuất cơ chế, chính sách đối với cán bộ chuyên trách làm công tác văn phòng cấp ủy cơ sở; chế độ phụ cấp cán bộ đảng, đoàn thể, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở; mức đóng đảng phí đối với đảng viên gặp khó khăn; tỉ lệ trích đảng phí để lại chi bộ phù hợp với tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi có đủ điều kiện; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng khu phố, ấp hoặc trưởng ban công tác mặt trận; bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu

cầu nhiệm vụ và thực tiễn ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Quan tâm xây dựng, tạo nguồn đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tạo nguồn cán bộ cho cấp uỷ cơ sở.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

2.1. Đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức và tính tự giác học tập cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho đảng viên trước những vấn đề mới phát sinh; tăng cường trách nhiệm của đảng viên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Sửa đổi, bổ sung chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh, làm nền tảng, tạo sức mạnh nội sinh để mỗi cán bộ, đảng viên ý thức tu dưỡng, rèn luyện, "tự soi", "tự sửa" và phát huy vai trò nêu gương tốt trước quần chúng nhân dân.

2.2. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng

- Cấp uỷ cơ sở phải thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên; thường xuyên kiểm tra chi bộ, đảng viên thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, công tác quản lý đảng viên của chi bộ. Cấp uỷ, chi bộ phải phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo điều kiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đảng viên. Mỗi đảng viên phải xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện để chi uỷ, chi bộ kiểm tra, giám sát, làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Công tác đánh giá, xếp loại đảng viên hàng năm phải được thực hiện một cách nghiêm túc, có tiêu chí cụ thể, căn cứ vào việc hoàn thành nhiệm vụ được giao gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của từng đảng viên; khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại đảng viên. Phát hiện, động viên, khen thưởng, nhân rộng những tấm gương đảng viên xuất sắc, tiêu biểu trên các lĩnh vực; kịp thời nhắc nhở, giáo dục, giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ hoặc có khuyết điểm, vi phạm.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên, nhất là về chính trị tư tưởng, về việc lập và sử dụng các trang thông tin trên Internet, mạng xã hội... Tạo điều kiện thuận lợi trong sinh hoạt đảng ở nơi đăng ký thường trú đối với đảng viên là sinh viên tốt nghiệp, bộ đội xuất ngũ, đảng viên đi làm ăn xa. Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt đảng đối với đảng viên nghỉ chế độ hưu trí; xem xét miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu. Khắc phục tình trạng tùy tiện, buông lỏng quản lý, xem xét không đúng quy định về nộp hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết

đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

2.3. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên

- Các cấp ủy phải xây dựng kế hoạch tạo nguồn và phát triển đảng viên của cả nhiệm kỳ, hàng năm và thực hiện có hiệu quả. Thường xuyên quan tâm, phát hiện và thực hiện tốt công tác phân công đảng viên chính thức theo dõi, giáo dục, giúp đỡ, tạo điều kiện để quần chúng ưu tú phấn đấu vào Đảng; công tác giáo dục chính trị tư tưởng để quần chúng đoàn viên, hội viên ưu tú phấn đấu, rèn luyện, giác ngộ lý tưởng, có động cơ, mục đích vào Đảng trong sáng. Phát triển đảng viên khu vực ngoài nhà nước, trong công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân... nhằm tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp trước mắt, lâu dài và phát triển tổ chức Đảng. Tiếp tục tăng số lượng đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng phát triển đảng viên.

- Quan tâm và kịp thời bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp Đảng và đảng viên mới nhằm nâng cao nhận thức những vấn đề cơ bản về Đảng, tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm vụ, quyền của đảng viên, tính tiên phong, gương mẫu, nhất là xác định đúng động cơ vào Đảng.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật của Đảng trong các tổ chức cơ sở đảng. Chú trọng công tác hướng dẫn, chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên đối với cấp dưới. Quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp.

- Coi trọng tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện Điều lệ Đảng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, sinh hoạt chi bộ, thực hiện nhiệm vụ công tác, trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm...

- Chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên. Xử lý nghiêm những tổ chức đảng và đảng viên vi phạm kỷ luật đảng.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

- Các cấp ủy phải quan tâm tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tốt vai trò đại diện, làm tốt công tác tuyên

truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội động viên nhân dân tích cực tham gia đóng góp ý kiến, giám sát việc nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở nơi làm việc và nơi cư trú, nhất là đối với đảng viên là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý; tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực trong cán bộ, đoàn viên, hội viên, quần chúng, người có uy tín để giới thiệu cho Đảng.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi, đảng bộ cơ sở căn cứ Chương trình hành động của Huyện ủy xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch của cấp mình để thực hiện Nghị quyết, phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện theo thẩm quyền kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện theo yêu cầu của Nghị quyết.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Nghị quyết; cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch và triển khai thực hiện Nghị quyết. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, VP Tỉnh ủy,
- BTCT, BTG, UBKT Tỉnh ủy,
- Các Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể huyện,
- Chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

(Đã ký)

Đình Tấn Hoàng